



**PETROLIMEX**

## **TỔNG CÔNG TY GAS PETROLIMEX - CTCP**

Địa chỉ: Tầng 20, Tòa nhà Mipec, 229 Tây Sơn – Quận Đống Đa – Hà Nội

Điện thoại: (043) 8641212 Fax: (043) 8642249

Website: [www.pgas.petrolimex.com.vn](http://www.pgas.petrolimex.com.vn)

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**Năm 2017**

## **I. Thông tin chung**

### **1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: **Tổng công ty Gas Petrolimex – CTCP.**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0101447725, do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà nội cấp đăng ký lần đầu ngày 14/01/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 16, ngày 06/7/2017.
- Vốn điều lệ: 603.426.380.000 đồng
- Địa chỉ: Tầng 20, Tòa nhà Mipec, 229 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội
- Số điện thoại: (04)38 641 212, (04)38 642 243,
- Số fax: (04)38 642 249; (04)36 641 197
- Website: [www.pgas.petrolimex.com.vn](http://www.pgas.petrolimex.com.vn)
- Mã cổ phiếu: PGC

### ***Quá trình hình thành và phát triển***

Giai đoạn từ năm 1998 trở về trước, các Công ty xăng dầu trực thuộc Tổng công ty xăng dầu Việt Nam đều hoạt động kinh doanh Gas thông qua các Xí nghiệp Gas trực thuộc. Từ năm 1999 trở đi, nền kinh tế đất nước phát triển mạnh, nhu cầu sử dụng Gas trong công nghiệp và dân dụng tăng mạnh và trên thị trường đã hình thành ngành kinh doanh Gas độc lập với tốc độ tăng trưởng của thị trường khá cao; Trước tình hình đó, Tổng công ty xăng dầu Việt Nam đã quyết định tách bộ phận kinh doanh Gas thành đơn vị kinh doanh độc lập để chuyên doanh mặt hàng này nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh trong toàn công ty; theo đó ngày 25/12/1998, Bộ trưởng Bộ Thương Mại đã ký quyết định số 1653/QĐ-BTM thành lập Công ty Gas Petrolimex trực thuộc Tổng công ty xăng dầu Việt Nam. Công ty Gas là doanh nghiệp Nhà nước có tư cách pháp nhân, thực hiện hạch toán độc lập, có con dấu riêng, có tài khoản tiền Việt Nam và tài khoản ngoại tệ tại ngân hàng.

- Ngày 3/12/2003, Bộ trưởng Bộ Thương mại đã ký quyết định số 1669/2003/QĐ-BTM chuyển Công ty Gas thành Công ty Cổ phần Gas Petrolimex (PGC).

- Ngày 14/01/2004, Sở kế hoạch đầu tư Thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 0103003549 với vốn điều lệ ban đầu là: 150.000.000.000 đồng (Một trăm năm mươi tỷ đồng chẵn).
- Năm 2006, Công ty đã phát hành thành công 5.000.000 cổ phần tương ứng với 50 tỷ đồng mệnh giá cổ phiếu 10.000 đồng/CP. Nâng tổng vốn điều lệ lên thành 200.000.000.000 đồng (hai trăm tỷ đồng).
- Ngày 24/11/2006, Công ty chính thức niêm yết cổ phiếu tại Trung tâm giao dịch chứng khoán TP.HCM theo quyết định số 65/GPNY-UBCK ngày 20/10/2006 do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp, mã chứng khoán là PGC với 20.000.000 cổ phần mệnh giá 10.000 đ/CP được niêm yết.
- Năm 2007, Công ty đã phát hành và niêm yết thành công 5.000.000 cổ phần tương ứng với 50 tỷ đồng mệnh giá cổ phiếu 10.000 đ/CP. Nâng tổng vốn điều lệ lên thành 250.000.000.000 đồng (hai trăm năm mươi tỷ đồng).
- Năm 2009, Công ty đã phát hành tăng vốn và niêm yết thành công 1.499.823 cổ phần tương ứng với 14.998.230.000 đồng mệnh giá cổ phiếu 10.000 đ/CP. Nâng tổng vốn điều lệ lên thành 264.998.230.000 đồng (hai trăm sáu mươi bốn tỷ, chín trăm chín mươi tám triệu, hai trăm ba mươi nghìn đồng).
- Năm 2011, Công ty đã phát hành tăng vốn và niêm yết thành công 9.746.876 cổ phần tương ứng với 97.468.760.000 đồng mệnh giá cổ phiếu 10.000 đ/CP. Nâng tổng vốn điều lệ lên thành 344.466.990.000 đồng (ba trăm bốn mươi bốn tỷ, bốn trăm sáu mươi sáu triệu, chín trăm chín mươi nghìn đồng).
- Ngày 05/02/2013, Công ty chính thức đổi tên thành Tổng công ty Gas Petrolimex-CTCP theo giấy đăng ký kinh doanh số 0101447725, do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp.
- Trong năm 2013, Tổng công ty đã phát hành tăng vốn và niêm yết thành công 15.840.804 cổ phần tương đương với 158.408.040.000 đồng mệnh giá cổ phiếu 10.000 đ/CP. Nâng tổng vốn điều lệ lên thành 502.875.030.000 đồng (năm trăm linh hai tỷ, tám trăm bảy mươi lăm triệu, không trăm ba mươi nghìn đồng).
- Năm 2015, Tổng công ty đã phát hành tăng vốn thành công 10.055.135 cổ phần tương đương với 100.551.350.000 đồng mệnh giá cổ phiếu 10.000 đ/CP. Nâng tổng vốn điều lệ lên thành 603.426.380.000 đồng (sáu trăm linh ba tỷ, bốn trăm hai mươi sáu triệu, ba trăm tám mươi nghìn đồng).
- Năm 2016, Tổng công ty đã niêm yết thành công số cổ phần đã phát hành thêm năm 2015: 10.055.135 cổ phần. Tổng số cổ phần niêm yết đến nay là 60.342.638 cổ phần.

## 2. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

### ❖ **Ngành nghề kinh doanh:**

- **Xuất nhập khẩu và kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng;**
- **Kinh doanh kho bãi, vận tải, vật tư thiết bị, phụ kiện;**

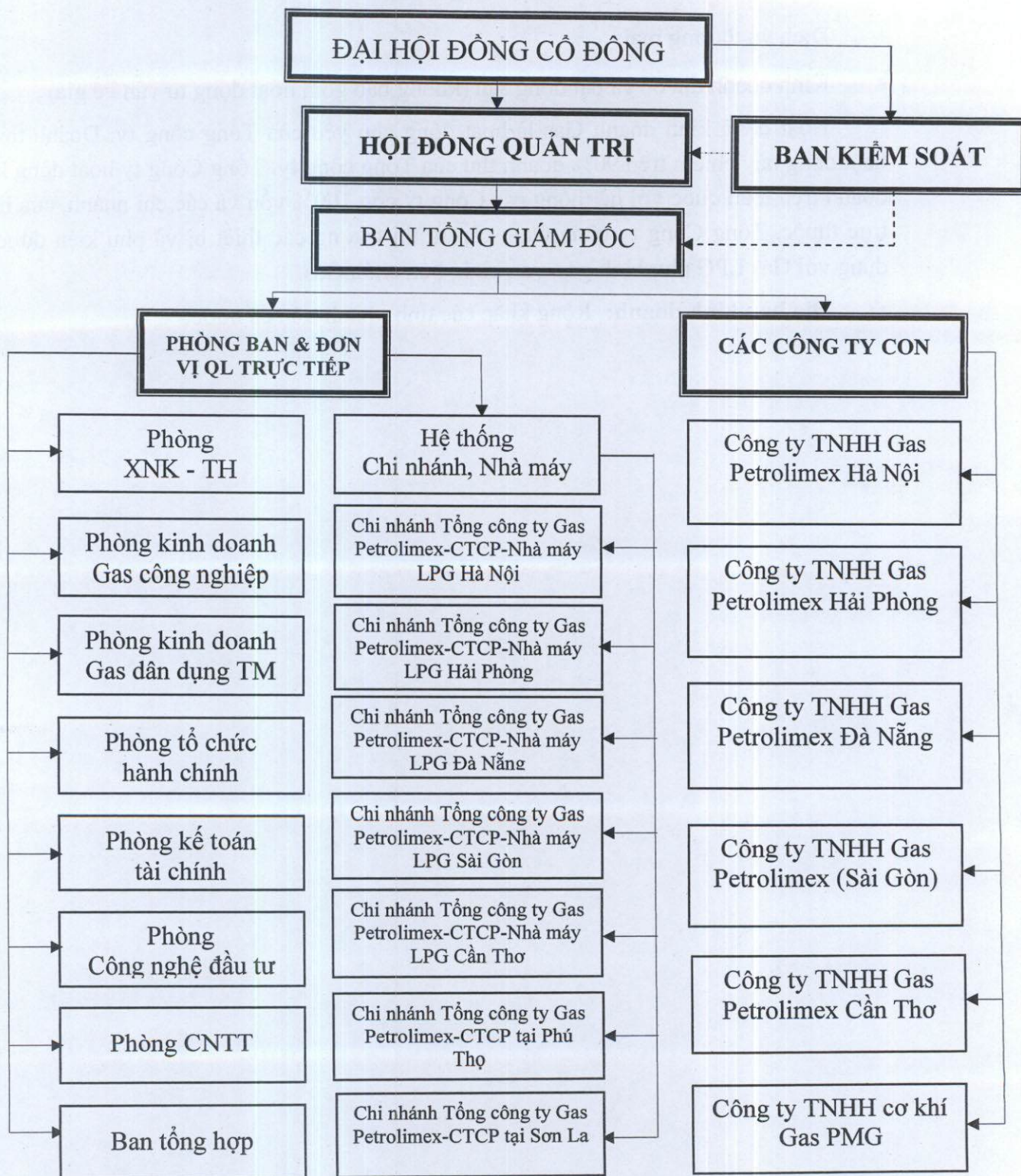
- Tư vấn đầu tư, chuyển giao công nghệ, bảo dưỡng, sửa chữa, lắp đặt các dịch vụ thương mại và dịch vụ có liên quan đến phục vụ kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng theo qui định của pháp luật;
- Kiểm định, bảo dưỡng các loại vỏ bình gas.
- Dịch vụ thương mại;
- Kinh doanh địa ốc và bất động sản (không bao gồm hoạt động tư vấn về giá)

Hoạt động kinh doanh Gas là hoạt động chủ yếu của Tổng công ty. Doanh thu từ hoạt động này chiếm trên 90% doanh thu của Tổng công ty. Tổng Công ty hoạt động kinh doanh trên toàn quốc với hệ thống các Công ty con 100% vốn và các chi nhánh, cửa hàng trực thuộc. Tổng Công ty cũng cung cấp ra thị trường các thiết bị và phụ kiện được sử dụng với Gas LPG như bình gas, van bình, bồn chứa Gas.

- ❖ **Địa bàn kinh doanh:** Rộng khắp các tỉnh, thành trên cả nước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

❖ Cơ cấu tổ chức bộ máy:



### **Các công ty con, công ty liên kết:**

- **Công ty TNHH Gas Petrolimex Hà Nội.**
  - Địa chỉ : 775 Giải Phóng - phường Giáp Bát, quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội
  - Lĩnh vực kinh doanh chính: Xuất nhập khẩu và kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng;
  - Vốn điều lệ thực góp: **20.000.000.000 VNĐ**
  - Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty: 100%.
- **Công ty TNHH Gas Petrolimex Hải Phòng.**
  - Địa chỉ : Tầng 4 toà nhà TD Business Center, Lô 20A đường Lê Hồng Phong , P.Đông Khê, Q. Ngô Quyền, TP Hải Phòng
  - Lĩnh vực kinh doanh chính: Xuất nhập khẩu và kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng;
  - Vốn điều lệ thực góp: **30.000.000.000 VNĐ**
  - Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty: 100%.
- **Công ty TNHH Gas Petrolimex Đà Nẵng.**
  - Địa chỉ : Số 122 Đường 2 tháng 9, Phường Bình Thuận, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng
  - Lĩnh vực kinh doanh chính: Xuất nhập khẩu và kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng;
  - Vốn điều lệ thực góp: **40.000.000.000 VNĐ**
  - Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty: 100%.
- **Công ty TNHH Gas Petrolimex (Sài Gòn).**
  - Địa chỉ : Số 322 Điện Biên Phủ, P22, quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh.
  - Lĩnh vực kinh doanh chính: Xuất nhập khẩu và kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng;
  - Vốn điều lệ thực góp: **70.000.000.000 VNĐ**
  - Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty: 100%.
- **Công ty TNHH Gas Petrolimex Cần Thơ.**
  - Địa chỉ: Số 110 Đường CMT8 - TP Cần Thơ
  - Lĩnh vực kinh doanh chính: Xuất nhập khẩu và kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng;
  - Vốn điều lệ thực góp: **15.000.000.000 VNĐ**
  - Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty: 100%.
- **Công ty TNHH Cơ Khí gas PMG.**
  - Địa chỉ: Tổng kho xăng dầu Nhà Bè, TT Nhà bè, Huyện Nhà Bè, TP. HCM.
  - Lĩnh vực kinh doanh chính: Sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng bình gas.
  - Vốn điều lệ thực góp: **22.524.919.267**
  - Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty: 51%.

#### 4. *Định hướng phát triển*

##### ❖ **Các mục tiêu chủ yếu của Tổng Công ty.**

- Phân đầu tốc độ tăng trưởng sản lượng gas bình quân hàng năm từ 03%-05% và nếu có thể cao hơn khi có cơ hội. Lợi nhuận tăng trưởng một cách bền vững đảm bảo mức chi trả cổ tức cho Cổ đông và có lợi nhuận tích lũy để tái đầu tư phát triển.
- Tiếp tục củng cố và nâng cao hiệu quả kinh doanh hoặc tái cấu trúc lại Tổng công ty tại các đơn vị mà Tổng công ty đã đầu tư liên doanh liên kết. Tìm kiếm lợi nhuận và phát triển loại hình kinh doanh mới mà trước mắt là tận dụng lợi thế sẵn có của Tổng công ty để phát triển loại hình kinh doanh này.
- Phân đầu xây dựng cơ cấu tài chính hợp lý, an toàn và hiệu quả hơn.

##### ❖ **Chiến lược phát triển trung và dài hạn.**

###### ➤ **Chiến lược thị trường:**

Trong bối cảnh kinh tế hiện nay của nước ta, việc hội nhập với thế giới ngày càng cần thiết, đa dạng và tất yếu, chính vì vậy Tổng công ty nhận định việc mở rộng thị trường là điều kiện cần thiết để phát triển doanh nghiệp. Trong những năm tới Tổng công ty sẽ tiếp tục nâng cao năng lực sản xuất, đầu tư hệ thống kho tồn chứa và phân phối tại các Cảng, kho đầu mối, nâng cao năng lực quản trị hàng dự trữ, củng cố khách hàng truyền thống và phát triển khách hàng mới, phân tích và tìm kiếm vùng thị trường còn trống. Duy trì hướng phát triển theo hướng đa ngành nghề và trực chính là kinh doanh Gas để tạo tiền đề cho sự phát triển mạnh của Tổng công ty sau này.

Nghiên cứu và triển khai tái cấu trúc Tổng công ty để nâng cao khả năng khai thác các nguồn lực, hệ thống kho đầu mối.... phù hợp với chiến lược thị trường.

###### ➤ **Chiến lược phân phối:**

Đặc thù kinh doanh của Tổng công ty chủ yếu là lĩnh vực thương mại nên việc tiếp tục hoàn thiện và phát triển đa dạng các kênh phân phối tại các vùng thị trường trọng điểm cũng như kênh phân phối được thiết lập tại hầu hết các tỉnh, thành phố trên cả nước. Tổng công ty xác định Gas là sản phẩm đặc thù cần đảm bảo an toàn trong khai thác, vận chuyển và sử dụng. Chính vì vậy, ngoài việc bán hàng đơn thuần, Tổng công ty gắn công tác dịch vụ kỹ thuật và công tác dịch vụ sau bán hàng để khẳng định Gas Petrolimex chính là sự lựa chọn tin cậy của khách hàng.

###### ➤ **Chiến lược giá:**

Thị trường khí dầu mỏ hoá lỏng tại Việt Nam trong vài năm trở lại đây là một trong những lĩnh vực cạnh tranh ngày càng gay gắt, trong đó bao gồm cả cạnh tranh về giá. Mặc dù vậy, chiến lược giá của Tổng công ty luôn xác định mức giá phù hợp với thị trường trên cơ sở khả năng tài chính của Tổng công ty để cùng một số Hãng Gas lớn khác bình ổn thị trường nhằm đảm bảo hài hoà các lợi ích giữa Người tiêu dùng và Nhà phân phối.

###### ➤ **Chiến lược nguồn nhân lực:**

Nhân tố con người là nguồn lực tài chính vô hình góp phần quan trọng trong việc quyết định sự thành công, phát triển của doanh nghiệp. Do đó công tác quản trị nguồn nhân lực của Tổng công ty tập trung vào:

- + Phát triển nguồn nhân lực trẻ thông qua kế hoạch tuyển dụng và đào tạo nhằm tạo ra động lực phát triển, từng bước kế thừa và tiếp thu những kinh nghiệm từ đội ngũ cán bộ công nhân viên giàu kinh nghiệm.
- + Thường xuyên đào tạo để nâng cao tay nghề, trình độ của đội ngũ nhân viên, cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý.
- + Từng bước cải tiến cơ cấu tổ chức, tiền lương, tiền thưởng hợp lý nhằm khuyến khích tăng năng suất lao động cũng như tạo ra môi trường thuận lợi để mỗi cán bộ công nhân viên tự khẳng định mình.
- + Tạo điều kiện để mọi người lao động trong Tổng công ty đều có cơ hội sở hữu cổ phần của Tổng công ty nhằm phát huy tinh thần làm chủ, gắn bó thực sự lâu dài với Tổng công ty.

## 5. *Các rủi ro.*

### ➤ Rủi ro về biến động giá

Sản phẩm kinh doanh của PGC là các chế phẩm từ dầu mỏ, là nguồn nguyên liệu đang dần cạn kiệt và bị điều tiết về giá cả và sản lượng bởi tổ chức OPEC. Do vậy, sự biến động khó lường về giá dầu mỏ trong năm và phụ thuộc nguồn cung ở nước ngoài đã ảnh hưởng rất lớn đến giá thành sản phẩm, nhưng đầu ra lại không thể thay đổi giá nhanh như đầu vào do bị sức ép về mặt bằng giá bán trên thị trường của khách hàng, đối thủ cạnh tranh. Mặt khác, biến động khó lường về giá cũng là yếu tố rủi ro rất lớn về chênh lệch tồn kho đối với doanh nghiệp kinh doanh dầu mỏ như PGC.

### ➤ Rủi ro về biến động tỷ giá

PGC là một doanh nghiệp kinh doanh mà đầu vào phụ thuộc vào nguồn nhập khẩu. Biến động về tỷ giá sẽ tác động rất lớn đến chi phí đầu vào. Do vậy, kết quả kinh doanh phụ thuộc rất nhiều vào chính sách điều hành tỷ giá của Nhà nước cũng như những biến động về nguồn cung và giá dầu mỏ trên thế giới.

### ➤ Rủi ro về pháp luật:

Là doanh nghiệp hoạt động theo mô hình công ty cổ phần với lĩnh vực kinh doanh khí hóa lỏng chịu sự ảnh hưởng bởi Luật Doanh nghiệp, Luật thương mại, Luật Chứng khoán, Luật dầu khí, Luật phòng cháy chữa cháy,... và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Hệ thống pháp luật về kinh doanh trong lĩnh vực này hiện nay nhìn chung còn chưa thực sự nhất quán, chồng chéo, áp dụng vào thực tế còn nhiều bất cập.

### ➤ Rủi ro về khí hậu:

Sự thay đổi của khí hậu, mùa trong năm ảnh hưởng ít nhiều đến sản lượng tiêu thụ gas hóa lỏng LPG của PGC.

## II. **Tình hình hoạt động trong năm**

### 1. *Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh*

- ❖ Kết quả hoạt động kinh doanh của Tổng công ty năm 2017 được thể hiện qua một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2016	KH 2017	TH 2017	So sánh (%)	
						TH 2016	KH 2017
1	Tổng doanh thu thuần hợp nhất	Triệu đ	2.378.572	2.502.395	2.958.491	124%	118%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Triệu đ	140.352	150.000	190.706	136%	127%
3	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Triệu đ	112.230	120.000	151.067	135%	126%
4	Tỷ suất LN sau thuế /vốn điều lệ	%	18,60%	19,89%	25,03%	135%	126%
5	Tỷ lệ Cổ tức/vốn góp	%	12%	12%	12%	100%	100%

(Theo báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017)

Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất 190,7 tỷ đồng, đạt 126% so với kế hoạch năm 2017 và bằng 135% so với năm 2016.

## 2. Tổ chức và nhân sự

### ❖ Ban điều hành:

- 1) Ông Vũ Hồng Khánh: UV HĐQT kiêm Tổng giám đốc.
  - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, Đại học TCKT
  - Số cổ phần nắm giữ: 8.724
- 2) Ông Phạm Thanh Sơn: Phó Tổng Giám đốc.
  - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế LĐTTL, ĐHKQTĐ
  - Số cổ phần nắm giữ: 2
- 3) Ông Nguyễn Khắc Trí: Phó Tổng Giám đốc.
  - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư, ĐH Bách Khoa HN.
  - Số cổ phần nắm giữ: 37.084
- 4) Ông Nguyễn Hữu Quang: Phó Tổng Giám đốc.
  - Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ QTKD; Cử nhân kinh tế, Đại học TCKT
  - Số cổ phần nắm giữ: 0
- 5) Bà Đỗ thị Vân Chi: Trưởng phòng Kế toán tài chính
  - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, Đại học Kinh tế quốc dân
  - Số cổ phần nắm giữ: 0



- ❖ Những thay đổi trong ban điều hành: Không có thay đổi trong năm 2017
- ❖ Số lượng cán bộ, nhân viên, chính sách đối với người lao động: được trình bày tại mục 6 - báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng công ty.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

#### a. Các công trình thực hiện:

Trong năm 2017, Tổng công ty đã hoàn thành đầu tư và đưa vào sử dụng các công trình trọng điểm, nâng cao công tác phục vụ và năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, đảm bảo quá trình sản xuất kinh doanh trên toàn Tổng công ty đảm bảo an toàn thông suốt, tăng khả năng cạnh tranh của Tổng công ty với các đối thủ cạnh tranh cùng ngành: Công trình văn phòng Chi nhánh Bắc Ninh; công trình trạm nạp Sơn La; dự án mở rộng nhà nạp bình, nhà văn phòng Nhà máy Hà Nội....

#### b. Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty con, công ty liên kết năm 2017:

##### ❖ Công ty TNHH Gas Petrolimex Hà Nội:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2016	2017	So sánh (%)
1	Doanh thu thuần	287.149	341.246	119%
2	Lợi nhuận sau thuế	18.922	20.948	111%
3	Tổng tài sản	84.759	87.428	103%

##### ❖ Công ty TNHH Gas Petrolimex Hải Phòng:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2016	2017	So sánh (%)
1	Doanh thu thuần	439.411	551.279	125%
2	Lợi nhuận sau thuế	10.967	14.231	130%
3	Tổng tài sản	156.873	160.859	103%

##### ❖ Công ty TNHH Gas Petrolimex Đà Nẵng:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2016	2017	So sánh (%)
1	Doanh thu thuần	403.977	512.461	127%
2	Lợi nhuận sau thuế	11.850	17.644	149%
3	Tổng tài sản	141.048	146.069	104%

❖ **Công ty TNHH Gas Petrolimex Sài Gòn:**

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2016	2017	So sánh (%)
1	Doanh thu thuần	518.719	638.048	123%
2	Lợi nhuận sau thuế	23.649	26.644	113%
3	Tổng tài sản	140.802	147.441	105%

❖ **Công ty TNHH Gas Petrolimex Cần Thơ:**

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2016	2017	So sánh (%)
1	Doanh thu thuần	159.005	198.488	125%
2	Lợi nhuận sau thuế	1.349	1.381	102%
3	Tổng tài sản	58.891	59.823	102%

❖ **Công ty TNHH Cơ khí Gas PMG:**

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2016	2017	So sánh (%)
1	Doanh thu thuần	204.845	236.914	116%
2	Lợi nhuận sau thuế	21.194	18.875	89%
3	Tổng tài sản	67.692	63.841	94%

**4. Tình hình tài chính**

a) Tình hình tài chính

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	So sánh (%)
Tổng giá trị tài sản	1.978.159	2.308.186	117%
Doanh thu thuần	2.378.572	2.958.491	124%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	134.886	179.924	133%
Lợi nhuận khác	5.467	10.782	197%
Lợi nhuận trước thuế	140.352	190.706	136%
Lợi nhuận sau thuế	112.230	151.067	135%
Tỷ lệ trả cổ tức	12%	12%	100%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,096	1,117
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,982	1,009
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,630	0,657
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,701	1,918
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>		
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	14,197	17,148
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,202	1,282
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	4,72%	5,11%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	15,32%	19,09%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	5,67%	6,54%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	5,67%	6,08%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần phát hành: 60.342.638 cổ phần (toàn bộ là cổ phần phổ thông)
- Số cổ phiếu quỹ: 3.353 cổ phần
- Số cổ phần đang lưu hành: 60.339.285 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu tỷ lệ sở hữu

ĐVT: 1.000 VNĐ

Danh mục	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
	Số CP	Tỷ lệ (%)	Số CP	Tỷ lệ (%)	Số CP	Tỷ lệ (%)
CĐ sở hữu trên 5% CP	31.604.299	52,37%	-	-	31.604.299	52,37%
CĐ sở hữu từ 1% đến 5% CP	11.401.067	18,89%	3.643.431	6,04%	15.044.498	24,93%
CĐ sở hữu dưới 1% CP	11.653.919	19,31%	2.039.922	3,38%	13.693.841	22,69%

Danh mục	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
	Số CP	Tỷ lệ (%)	Số CP	Tỷ lệ (%)	Số CP	Tỷ lệ (%)
1. Cổ đông Nhà nước:	31.604.299	52,37%	-	-	31.604.299	52,37%
2. Cổ đông khác	23.054.986	38,21%	5.683.353	9,42%	28.738.339	47,63%
2.1 Cá nhân	17.603.126	29,17%	688.739	1,14%	18.291.865	30,31%
2.2 Tổ chức	5.451.860	9,03%	4.994.614	8,28%	10.446.474	17,31%

- c) **Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Không có thay đổi.
- d) **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có giao dịch.
6. **Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng công ty**
- ❖ **Quản lý nguồn nguyên vật liệu:**  
Các nguyên vật liệu sử dụng đều được Tổng công ty khoán định mức.
- ❖ **Tiêu thụ năng lượng**  
Sử dụng điện cho hoạt động sản xuất:

Đơn vị tính: triệu 1.000kw/tháng

STT	Đơn vị	Điện năng tiêu thụ bình quân/tháng
1	Nhà máy LPG Hà Nội	39
2	Nhà máy LPG Hải Phòng	28
3	Nhà máy LPG Đà Nẵng	22
4	Nhà máy LPG Sài Gòn	17
5	Nhà máy LPG Cần Thơ	20

- ❖ **Tiêu thụ nước:**
- **Nguồn cung cấp:** Nguồn nước tại PGC được sử dụng là nguồn nước sạch của Công ty cấp thoát nước thuộc các tỉnh, thành phố nơi PGC có địa bàn hoạt động, dùng cho mục đích sản xuất (vệ sinh vỏ bình gas, vệ sinh máy móc, thiết bị nhà máy, phòng cháy chữa cháy...) và sinh hoạt (nấu ăn, vệ sinh, tưới cây...)
  - **Khối lượng nước thu thụ trong năm:**

Đơn vị: m<sup>3</sup>

STT	Đơn vị	Tiêu thụ bình quân/tháng
1	Nhà máy LPG Hà Nội	211
2	Nhà máy LPG Hải Phòng	167
3	Nhà máy LPG Đà Nẵng	281
4	Nhà máy LPG Sài Gòn	252
5	Nhà máy LPG Cần Thơ	50

- *Biện pháp giúp tiết kiệm nguồn nước:* Để sử dụng hiệu quả và tiết kiệm nguồn nước, PGC đã tiến hành lắp đặt toàn bộ đồng hồ nước có kiểm định của đơn vị cấp nước thành phố cho tất cả các đơn vị sử dụng nước. Thường xuyên kiểm tra hệ thống đường ống sử dụng nước và xử lý kịp thời nếu có các rò rỉ nước. Nâng công suất hệ thống máy móc rửa bình gas tiết kiệm nước. Có theo dõi thống kê hàng tháng, nhắc nhở tắt mở, sử dụng đúng mục đích và giáo dục ý thức tiết kiệm. Ngoài ra Tổng công ty đang theo dõi để khoán định mức chuẩn nước sử dụng từng nhà máy.

❖ ***Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:***

Tổng công ty luôn tuân thủ, không vi phạm các quy định pháp luật về môi trường và thực hiện theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý môi trường địa phương. Hiện tại, toàn bộ các nhà máy, trạm nạp của Tổng công ty đều có các đề án bảo vệ môi trường chi tiết và được các sở tài nguyên và môi trường tại địa phương kiểm tra, đo đạc và phê duyệt.

❖ ***Chính sách liên quan đến người lao động:***

Tổng số lao động của Tổng Công ty (bao gồm cả công ty con 100% vốn góp) đến thời điểm 31/12/2017 là 974 lao động, cơ cấu lao động theo trình độ được thể hiện như sau:

Trình độ	Số lượng	Tỷ lệ %
Trên đại học	25	2.57%
Đại học và Cao đẳng	494	50.72%
Trung cấp	92	9.45%
Sơ cấp và công nhân kỹ thuật	340	34.9%
Phổ thông	23	2.36%
<b>Tổng</b>	<b>974</b>	

Thu nhập bình quân đối với người lao động năm 2017 là: 14,2 triệu đồng/người/tháng

▪ **Chính sách đào tạo.**

Tổng công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với CBCNV như sau:

- ✓ Đối với lao động trực tiếp: Trên cơ sở mục tiêu chiến lược, tiêu chuẩn chức danh công việc, thiết kế khung đào tạo và tự tổ chức các chương trình đào tạo tại Tổng công ty. Người lao động cũng luôn được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn, ngoại ngữ, tin học.
- ✓ Đối với lao động tại các phòng chuyên môn nghiệp vụ: Tổng công ty luôn tạo điều kiện cho người lao động tham gia học tập, nghiên cứu cả trong và ngoài nước về các ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của nhà nước... Những cán bộ công nhân viên do Tổng công ty cử đi học được thanh toán chi phí học tập và được hưởng lương theo kết quả học tập.

▪ **Chính sách lương, thưởng.**

Xây dựng và hoàn thiện các qui chế quản lý lao động và tiền lương làm cơ sở để định biên lao động và trả lương cho lao động tại đơn vị. Triển khai đồng bộ cơ chế khoán trong toàn Tổng công ty, tạo áp lực để các đơn vị nâng cao hiệu quả sử dụng lao động, tận dụng các cơ hội để phát triển kinh doanh nâng cao năng suất lao động và cải thiện thu nhập cho người lao động. .

## **II. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc**

### **1. Kết quả sản xuất kinh doanh**

Mặc dù hoạt động sản xuất kinh doanh do ảnh hưởng lớn từ tình hình thế giới, từ kinh tế vĩ mô trong nước và môi trường kinh doanh không thuận lợi có ảnh hưởng đến thiệt hại chênh lệch giá hàng tồn kho nhưng với việc tăng cường công tác quản trị kiểm soát rủi ro, tranh thủ cơ hội gia tăng lợi nhuận từ hoạt động tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2017 của Tổng công ty đã đạt tương đối khả quan: doanh thu, lợi nhuận đều có sự tăng trưởng so với cùng kỳ, đặc biệt chỉ tiêu lợi nhuận tăng trưởng tới 36% so với cùng kỳ và vượt 27% so với kế hoạch. Để đạt được những kết quả khả quan như vậy là sự nỗ lực rất lớn của Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ công nhân viên Tổng công ty, cụ thể thông qua các mặt:

- Tổng công ty luôn bám sát thị trường để có chính sách đồng bộ từ đầu nguồn với mức giá mua cạnh tranh tới khâu bán hàng và phát triển thị trường phù hợp với từng vùng, từng kênh phân phối với các trọng tâm, trọng điểm.
- Tăng cường công tác quản trị nội bộ để tiết giảm chi phí, quản trị tốt rủi ro (giảm giá hàng tồn kho, rủi ro tỷ giá, công nợ,..). Trong năm 2017, Tổng công ty cũng đặc biệt quan tâm và đầu tư cho công nghệ thông tin nhờ đó giúp nâng cao chất lượng của công tác quản trị nội bộ cũng như tính chính xác và kịp thời của các quyết định quản lý.
- Tiếp tục thực hiện định hướng tinh giản bộ máy quản lý, ưu tiên tối đa cho lao động bán hàng; thường xuyên rà soát, đánh giá, hợp lý hóa các quy trình nghiệp vụ, trình độ chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng lao động; đổi mới cơ cấu, chất lượng lao động để từng bước nâng cao năng suất lao động góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh và tăng sức cạnh tranh của sản phẩm trên phương diện giá bán.
- Tổng công ty luôn coi trọng công tác quản lý kỹ thuật cũng như chất lượng hàng hóa nhằm đảm bảo sản xuất kinh doanh an toàn và cung cấp tới người tiêu dùng sản phẩm có chất lượng cao. Trên thị trường hiện nay, gas của Petrolimex luôn được khách hàng đánh giá là chất lượng đứng đầu và nhờ đó mức lãi gộp luôn được duy trì ở mức cao hơn so với thị trường.

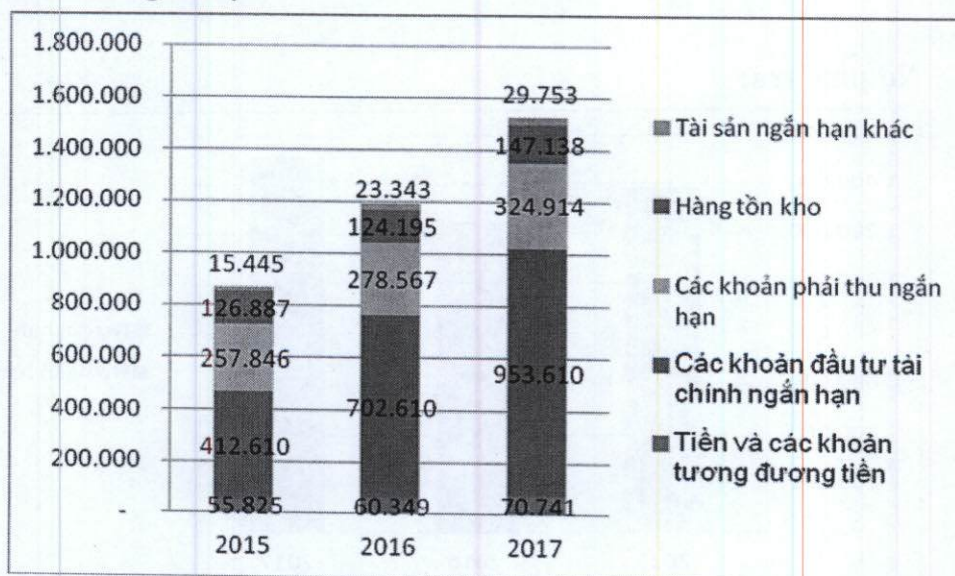
## 2. Tình hình tài chính

### ❖ Cơ cấu vốn

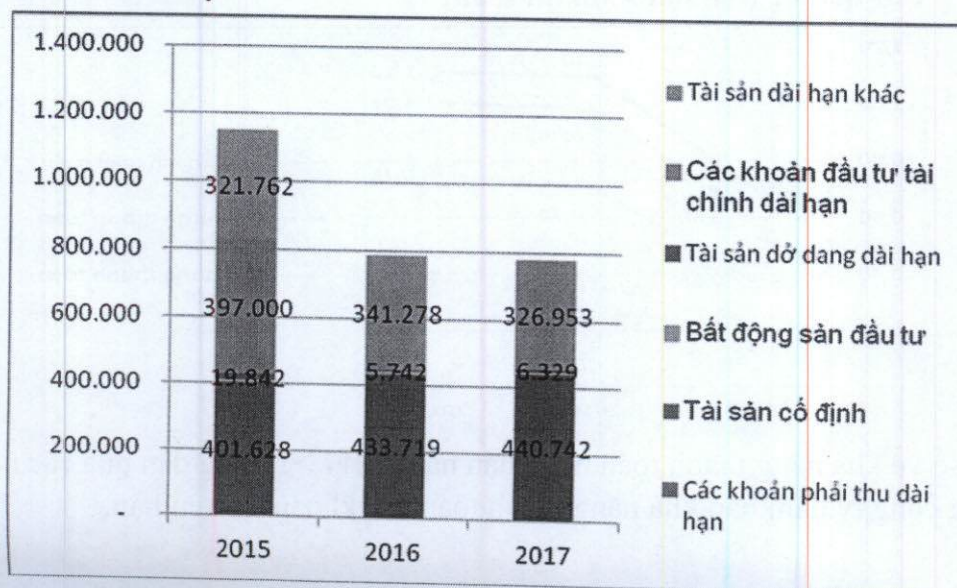
Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chi tiêu	2015	2016	2017
<b>I</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>2.017.531</b>	<b>1.978.159</b>	<b>2.308.186</b>
1	Tài sản ngắn hạn	868.613	1.189.064	1.526.156
2	Tài sản dài hạn	1.148.918	789.095	782.031
<b>II</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>2.017.531</b>	<b>1.978.159</b>	<b>2.308.186</b>
1	Nợ phải trả	1.385.703	1.245.734	1.517.053
-	Nợ ngắn hạn	1.229.384	1.084.472	1.366.707
-	Nợ dài hạn	156.319	161.261	150.347
2	VCSH bao gồm lợi ích CD thiểu số	631.828	732.425	791.133

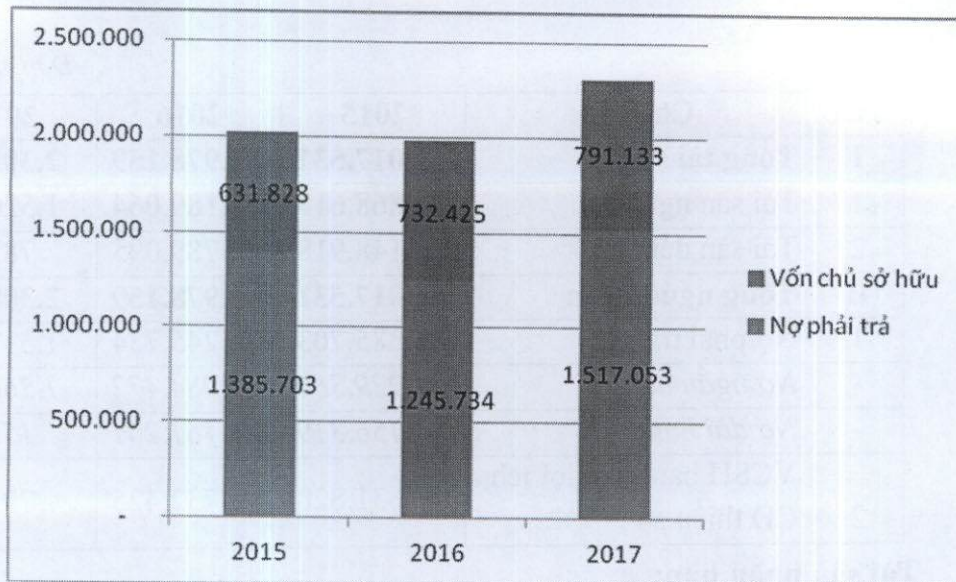
### ❖ Tài sản ngắn hạn:



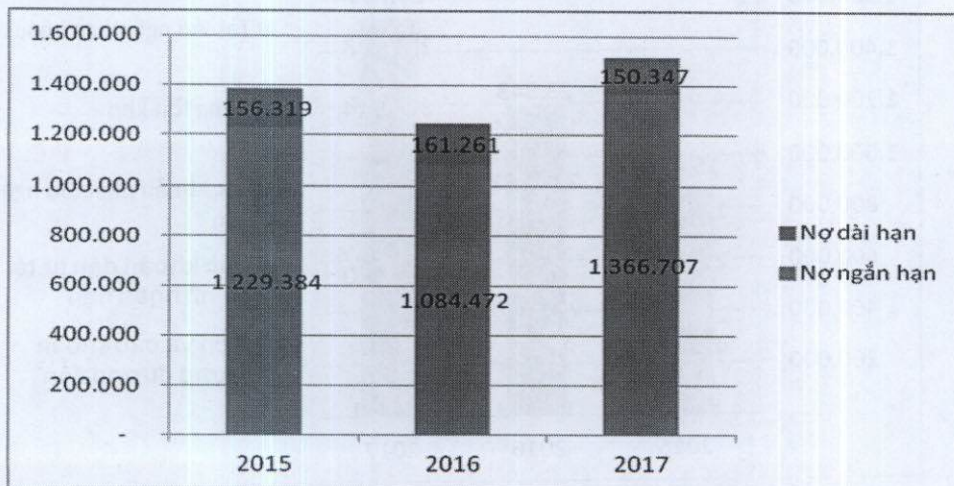
### ❖ Tài sản dài hạn:



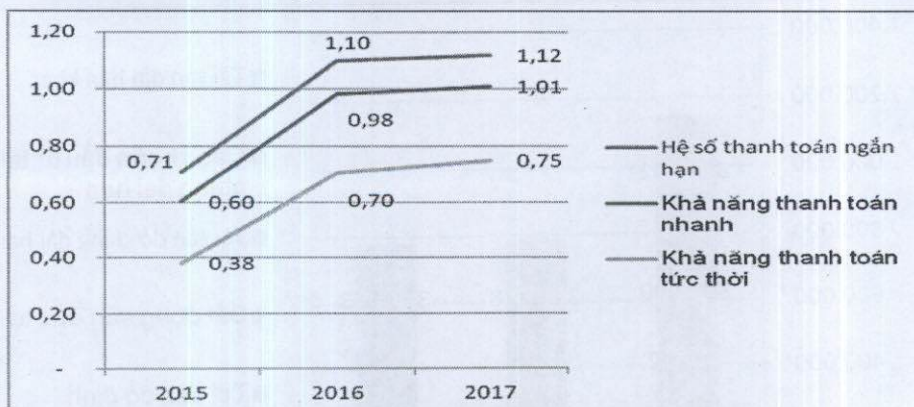
❖ **Nguồn vốn:**



❖ **Nợ phải trả:**



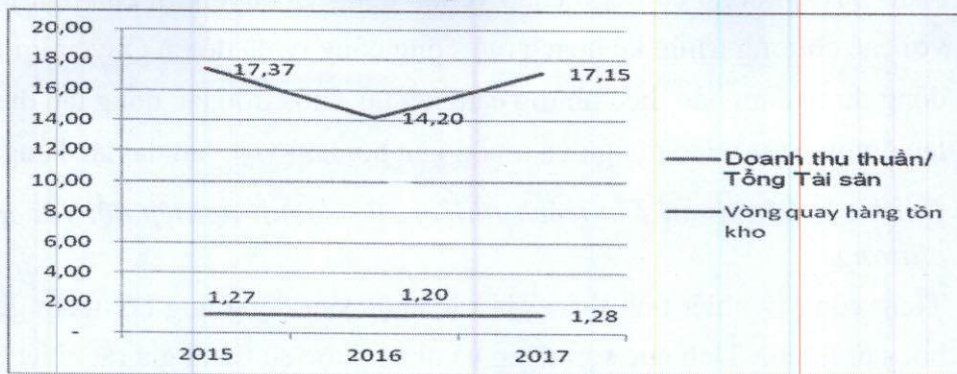
❖ **Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:**



Chỉ số về khả năng thanh toán ngắn hạn năm 2017 > 1, tăng dần qua các năm cho thấy Tổng công ty đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.

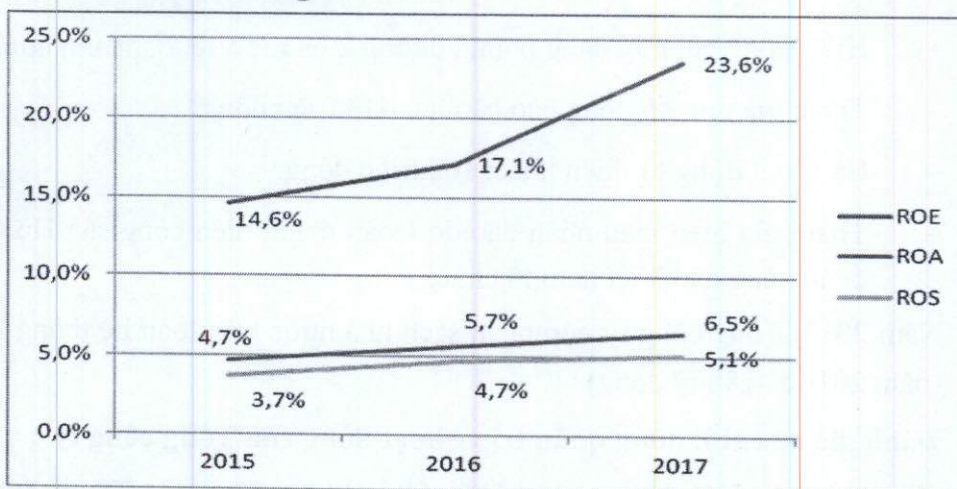


❖ **Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:**



Chỉ số về khả năng hoạt động của Tổng công ty thể hiện ngày càng hiệu quả hơn qua các năm.

❖ **Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:**



Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản và trên tổng doanh thu tăng trưởng đều qua các năm, điều đó đảm bảo cho Tổng công ty luôn duy trì mức chi trả cổ tức cho chủ sở hữu tối thiểu 12%.

**3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

Tiếp tục thực hiện định hướng mang tính chiến lược về việc tái cấu trúc, sắp xếp lại mô hình tổ chức theo hướng ưu tiên các nguồn lực để phát triển thị trường, tổ chức quản lý kinh doanh theo hướng thống nhất về mô hình, thuận lợi trong việc tổ chức phát triển thị trường, giảm thiểu cạnh tranh nội bộ, Tổng công ty thường xuyên rà soát, đánh giá lại mô hình hoạt động, sắp xếp lại mạng lưới bán hàng để nâng cao hơn nữa hiệu quả kinh doanh.

**4. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Tổng công ty**

**a. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động.**

- Hàng năm Tổng công ty đều lập và triển khai kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, đảm bảo quyền lợi, chế độ lương bổng, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng cho người lao động đã cam kết tại Thỏa ước lao động tập thể đồng thời phù hợp với chính sách phát triển dài hạn của Tổng công ty.

- Năm 2017, không có tranh chấp về lao động và quyền lợi của người lao động đối với các chương trình, kế hoạch mà Tổng công ty đã đề ra. Quyền lợi của người lao động được đảm bảo theo những cam kết tại Thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động. Người lao động đều muốn gắn bó, làm việc lâu dài tại Tổng công ty
- b. ***Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương.***
  - Tổng công ty nhiệt tình tham gia các cuộc vận động ủng hộ, tham gia công tác xã hội - từ thiện. Tích cực vận động và nhận được sự tham gia rất nhiệt tình ủng hộ từ CB-NLĐ cho công tác xã hội, từ thiện, đóng góp cho các quỹ: Vì người nghèo, vì trẻ em khuyết tật, ủng hộ đồng bào lũ lụt, thiên tai, quỹ nạn nhân chất độc màu da cam, cụ thể như sau:
    - + Hiện Tổng công ty đang phụng dưỡng 2 bà mẹ Việt nam anh hùng.
    - + Tham gia ủng hộ đồng bào bão lũ lụt: 413 triệu đồng
    - + Các hoạt động từ thiện khác: 162 triệu đồng.
    - + Tham gia hiến máu nhân đạo do Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh Tập đoàn xăng dầu Việt nam tổ chức.
  - Năm 2017, Tổng công ty nộp ngân sách nhà nước trên toàn hệ thống là 306 tỷ đồng (năm 2016 là 188 tỷ đồng)

### **III. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tổng công ty**

#### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty.**

Tổng kết năm 2017, Tổng công ty đạt được kết quả sản xuất kinh doanh rất khả quan. Tổng doanh thu thuần đạt 2.958 tỷ đồng, đạt 118% kế hoạch năm và bằng 124% thực hiện năm 2016; Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 190,706 tỷ đồng, bằng 127% kế hoạch năm và bằng 136% so với thực hiện năm 2016. Tiếp tục thực hiện định hướng mang tính chiến lược về việc tái cấu trúc, sắp xếp lại mô hình tổ chức theo hướng ưu tiên các nguồn lực để phát triển thị trường, tổ chức quản lý kinh doanh theo hướng thống nhất về mô hình, thuận lợi trong việc tổ chức phát triển thị trường, giảm thiểu cạnh tranh nội bộ,... Tổng công ty thường xuyên rà soát, đánh giá lại mô hình hoạt động, sắp xếp lại mạng lưới bán hàng để nâng cao hơn nữa hiệu quả kinh doanh. Tăng cường công tác quản lý hoạt động của các công ty con, các chi nhánh trực thuộc nhằm gia tăng sản lượng xuất bán, gia tăng thị phần và nâng cao hiệu quả kinh doanh. Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật trong toàn Tổng công ty, nhờ đó công tác quản lý hàng hóa đã được cải thiện rõ rệt, không còn hiện tượng thiếu hàng tại các kho, trạm của Tổng công ty.

#### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc tổng công ty**

Năm 2017, những khó khăn của nền kinh tế thế giới và trong nước, biến đổi khí hậu phức tạp, thiên tai, dịch bệnh... đã có nhiều tác động tới tình hình quản trị kinh

doanh của Tổng công ty. Nhận thức được những khó khăn mang đến từ nền kinh tế vĩ mô, khí hậu, Tổng công ty tiếp tục có những thay đổi về chính sách kinh doanh, chính sách tạo nguồn nhằm hạn chế tối đa những tác động tiêu cực của nền kinh tế; thực hiện cơ cấu nguồn hàng mềm dẻo, linh hoạt nhằm tạo lợi thế về sự ổn định nguồn hàng. Năm 2017 Tổng công ty đã có một kết quả kinh doanh rất khả quan, để có kết quả như vậy là sự cố gắng, nỗ lực không biết mệt mỏi của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Đại hội đồng cổ đông và nhiệm vụ do Hội đồng quản trị đề ra.

### 3. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị.

- Tiếp tục thực hiện rà soát, tái cấu trúc mô hình tổ chức Tổng công ty theo hướng ưu tiên nguồn lực cho phát triển thị trường;
- Kiên trì thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, ưu tiên phát triển mạng lưới bán hàng trực tiếp; ưu tiên gia tăng sản lượng gas bình, đặc biệt là gas bình dân dụng;
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đổi mới, nâng cao năng lực quản trị, điều hành, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao, xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới;
- Bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo sự phát triển bền vững của Tổng công ty và gia tăng lợi ích của cổ đông;
- Đảm bảo việc làm và thu nhập, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, công nhân và người lao động của Tổng công ty; tích cực thực hiện công tác an sinh xã hội.

## IV. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ tên	Chức vụ	Số CP sở hữu	Ghi chú
1	Trịnh Quang Vinh	Chủ tịch	0 CP	Không điều hành
2	Vũ Hồng Khánh	UV	8,724 CP	Điều hành
3	Nguyễn Quang Dũng	UV	0 CP	Không điều hành
4	Phan Phương Anh	UV	0 CP	Không điều hành; Bỏ nhiệm từ ngày 12/04/2017
5	Trần Vũ Nam	UV	3.006.408 CP	
6	Nguyễn Văn Lăng	UV	0 CP	Không điều hành; Miễn nhiệm từ ngày 12/04/2017
7	Nguyễn Thanh Huyền	UV	0 CP	

- b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: HĐQT không có các tiểu ban.  
 c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, trong năm 2017 HĐQT đã thực hiện được nhiều phiên họp dưới các hình thức từ họp tập trung đến các họp trực tuyến, hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Tại các phiên họp, trên cơ sở những báo cáo của Tổng giám đốc về tình hình hoạt động của Tổng công ty cũng như các giải pháp tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh trong từng giai đoạn để đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch được giao, các thành viên HĐQT đã đi sâu bàn bạc, phân tích để từ đó có những chỉ đạo sát với tình hình hoạt động của Tổng công ty thông qua nhiều hình thức đa dạng như chỉ đạo trực tiếp tại mỗi cuộc họp và/hoặc Nghị quyết sau mỗi cuộc họp.

Các nghị quyết của Hội đồng quản trị trong năm:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	001/PGC-NQ-HĐQT	06/01/2017	V/v Mua quyền sử dụng đất để làm CH gas 01 cho PGC Hải phòng
2	002/PGC-NQ-HĐQT	17/01/2017	V/v Kiện toàn công tác cán bộ tại PGC Cần Thơ
3	003/PGC-NQ-HĐQT	18/01/2017	Nghị quyết phiên họp ngày 17/01/2017
4	007/PGC-NQ-HĐQT	24/02/2017	V/v Phê duyệt quyết toán công trình: Trạm chiết nạp LPG Hà Tĩnh
5	008/PGC-NQ-HĐQT	24/02/2017	V/v Chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHCĐ 2017 và ứng cổ tức năm 2016
6	009/PGC-NQ-HĐQT	24/02/2017	V/v Tạm giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017
7	019/PGC-NQ-HĐQT	23/03/2017	V/v Lựa chọn địa điểm xây dựng trạm LPG Khánh Hòa
8	027/PGC-NQ-HĐQT	03/05/2017	V/v Phân phối quỹ phúc lợi và khen thưởng 2016
9	028/PGC-NQ-HĐQT	10/05/2017	V/v Mua quyền sử dụng đất để làm CH gas 01 cho CN Gas Ninh Bình - PGC Hải phòng
10	029/PGC-NQ-HĐQT	15/05/2017	V/v Lấy phiếu tín nhiệm bổ nhiệm lại cán bộ hết nhiệm kỳ
11	030/PGC-NQ-HĐQT	05/06/2017	V/v Bổ nhiệm lại cán bộ
12	035/PGC-NQ-HĐQT	20/06/2017	V/v Thành lập chi nhánh PGC tại Sơn La
13	037/PGC-NQ-HĐQT	29/06/2017	V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC 2017
14	049/PGC-NQ-HĐQT	12/09/2017	Ban hành quy chế đánh giá hiệu quả hoạt động Công ty TNHH Gas Petrolimex thành viên.
15	053/PGC-NQ-HĐQT	02/10/2017	V/v Bổ sung kế hoạch đầu tư hai xe bồn
16	054/PGC-NQ-HĐQT	11/10/2017	Phê duyệt chủ trương mở rộng nhà máy LPG Đà Nẵng
17	055/PGC-NQ-HĐQT	17/10/2017	Điều chỉnh một số chỉ tiêu xếp loại Công ty TNHH TV
18	056/PGC-NQ-HĐQT	07/11/2017	V/v Mua quyền sử dụng đất và tài sản trên đất để làm VP Chi nhánh PGC Hải phòng tại Hải Dương
19	058/PGC-NQ-HĐQT	22/11/2017	V/v Bổ nhiệm lại cán bộ
20	060/PGC-NQ-HĐQT	22/11/2017	Phê duyệt Quy chế tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý doanh nghiệp tại TCT Gas Petrolimex
21	063/PGC-NQ-HĐQT	25/12/2017	Chuyển giao Chi nhánh Tổng công ty gas Petrolimex tại Bắc Ninh về Cty TNHH Gas Petrolimex Hà Nội quản lý

d) Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

Các thành viên Hội đồng quản trị đều có chứng nhận đào tạo về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên Ban kiểm soát:

STT	Họ tên	Chức vụ	Số CP sở hữu
1	Kiều Văn Chiến	Trưởng Ban Kiểm soát Chuyên trách	0 CP
2	Lê Thị Hải	Thành viên Ban Kiểm soát Chuyên trách	19 CP
3	Doãn Duy Đạo	Thành viên Ban Kiểm soát Kiêm nhiệm	3,073 CP

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban Kiểm soát Tổng công ty đã thực hiện Kiểm soát Tổng công ty theo đúng Luật Doanh nghiệp, đúng Điều lệ Tổng công ty qui định.
- Ban Kiểm soát tuân thủ quy định tiến hành các cuộc họp thường kỳ hàng quý, ngoài ra còn thường xuyên gặp gỡ, trao đổi để thực hiện công việc trong công tác kiểm soát.
- Ban Kiểm soát đã bám sát các nội dung được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017. Giám sát tính thực thi nội dung những quyết nghị của Hội đồng quản trị sau mỗi phiên họp;
- Tham dự 100% các cuộc họp định kỳ của HĐQT và đưa ra các ý kiến góp ý trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn;
- Tham dự các phiên họp giao ban, họp theo chuyên đề của Ban Điều hành để tham gia ý kiến đối với việc chỉ đạo hoạt động SXKD.
- Xem xét các báo cáo tổng kết tài chính, kinh doanh hàng tháng, quý do Ban điều hành chuẩn bị để kịp thời cập nhật thông tin cho công tác kiểm soát;
- Xem xét và có ý kiến về những vấn đề được đưa ra trong báo cáo của Kiểm toán độc lập, Báo cáo gửi các cơ quan chức năng;
- Thực hiện kiểm tra định kỳ và kiểm tra chuyên đề, đã đánh giá toàn diện tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017 và việc triển khai một số chính sách lớn trong công tác kinh doanh như: Công tác hỗ trợ bán hàng, thực hiện cơ chế khoán toàn diện đối với các cửa hàng, chi nhánh, quản lý vô bình, quản lý nguồn hàng, quản lý công nợ... Sau kiểm tra đã có kiến nghị kịp thời với HĐQT và Ban Điều hành đối với những vấn đề còn tồn tại, những vấn đề cần điều chỉnh, bổ sung.

3. Các giao dịch, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc, ban kiểm soát

a) Lương, thù lao:

- Việc trả tiền lương, tiền thưởng và các thu nhập khác của Ban Tổng Giám đốc được trả theo quy chế tiền lương, tiền thưởng và các quy định hiện hành của Tổng công ty gắn với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Ban quản lý điều hành Tổng công ty được thưởng từ lợi nhuận sau thuế theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên 2017 là: **701.975.620** đồng;
- Các thu nhập khác thực hiện theo quy định về chính sách đối với người lao động của Nhà nước và của Tổng công ty.
- Căn cứ vào phương án thù lao HĐQT, BKS năm 2017 tiền lương, tiền thưởng, thù lao và các lợi ích khác của Ban quản lý, điều hành Tổng công ty được ĐHĐCĐ thường niên 2017 thông qua, tiền lương và thù lao được trả như sau:
  - + Tổng tiền lương của Ban Tổng giám đốc: **3.433** triệu đồng
  - + Tổng thù lao, tiền lương của HĐQT, BKS: **2.991** triệu đồng
- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có giao dịch.
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.
- d) Việc thực hiện các qui định về quản trị công ty

Để tiếp tục nâng cao chất lượng quản trị, trong năm qua, HĐQT đã tiếp tục xem xét, đánh giá và hoàn thiện hệ thống nội qui, qui chế, từng bước nghiên cứu, áp dụng phương pháp quản trị tiên tiến.

## V. Báo cáo tài chính

### 1. Ý kiến kiểm toán

”Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng công ty Gas Petrolimex-CTCP tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

*(Trích dẫn từ báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 đã kiểm toán)*

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Đính kèm sau)

**TỔNG CÔNG TY GAS PETROLIMEX-CTCP**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Vũ Hồng Hạnh*